**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 23-7-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triệu Luật.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Ông Huỳnh Ngọc Thông.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:***

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Hồ Viễn T**; sinh năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường X, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Lý Đ (chết) và bà: Hồ Lệ M; tiền án: 01 (ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2017/HSST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8 phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự số 540/2017/HSPT); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2016 bị Công an Quận 5 xử phạt vi phạm hành chính 1.225.000 đồng các hành vi "Vi phạm quy định về giao thông, tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị bắt giữ ngày: 10/01/2019; bị tạm giữ ngày: 11/01/2019; bị tạm giam ngày: 14/01/2019.

(Bị cáo có mặt).

*- Bị hại:*

Bà Đào Thị Vân A – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường S, quận T, TP.HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Bà Nguyễn Kim O – Sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường X, Phường T, Quận B, TP.HCM.

2/Bà Nguyễn Khánh N – Sinh ngày: 16/02/2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường X, Phường T, Quận B, TP.HCM.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 10/01/2019, Hồ Viễn T điều khiển xe môtô hiệu Honda Vario màu đỏ - đen (chưa gắn biển số) trên đường Bà Hạt thì nhìn thấy anh Nguyễn Đăng T điều khiển xe môtô chở vợ là chị Đào Thị Vân A đang dừng đèn đỏ tại ngã tư đường Bà Hạt - Ngô Quyền, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; lúc này thấy chị Vân A đang sử dụng điện thoại nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt; T điều khiển xe áp sát bên phải xe của anh Tùng rồi dùng tay trái giật điện thoại của chị Vân A; bị giật điện thoại, chị Vân A tri hô và cùng anh Tùng đuổi theo; T điều khiển xe chạy được một đoạn thì bị ngã xe; T bỏ lại xe, chạy bộ thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng tuần tra Công an Phường 8, Quận 10 phát hiện, bắt giữ cùng phương tiện, vật chứng; giải giao về trụ sở Công an Phường 8, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen (theo bị hại khai trị giá 18.000.000 đồng), đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Hồ Viễn T về hành vi "Cướp giật tài sản".

Quá trình điều tra, Hồ Viễn T đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe môtô hiệu Honda Vario màu đỏ - đen (chưa gắn biển số), qua xác minh do bà Nguyễn Kim O mua trả góp tại cửa hàng xe máy "Kim Cương" vào tháng 12/2018. Ngày 10/01/2019, bà Oanh giao xe cho con gái là Nguyễn Khánh N mượn. Sau đó, chị N cho bạn trai là Hồ Viễn T mượn. Hồ Viễn T sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội, bà O, chị N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trả lại chiếc xe cho bà Oanh.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Hồ Viễn T về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2, 5 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Hồ Viễn T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Hồ Viễn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe môtô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật tài sản của bị hại ngay trên đường phố, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra bị cáo còn có đặc điểm nhân thân: Ngày 18/9/2016 bị Công an Quận 5 xử phạt vi phạm hành chính 1.225.000 đồng các hành vi "Vi phạm quy định về giao thông, tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã hết thời hiệu tính tiền sự). Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo một số tiền để nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2017/HSST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8 phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng do cố ý, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Viễn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ vào điểm d khoản 2, 5 Điều 171; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hồ Viễn T;

Xử phạt bị cáo Hồ Viễn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

Phạt bổ sung bị cáo T 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thị hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (6)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triệu Luật**